

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 177-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 1987

QUYẾT ĐỊNH

Về xử lý vật tư tồn kho, ứ đọng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Nghị quyết 60/HĐBT ngày 3-4-1987 Hội đồng Bộ trưởng quy định tiến hành cuộc tổng kiểm kê vật tư tồn kho ở các ngành, các cấp (kể cả các kho của quân đội), đánh giá lại và đưa ra sử dụng;

Căn cứ tình hình kiểm kê và báo cáo kết quả vật tư tồn kho 0 giờ ngày 1 tháng 1 năm 1987,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thủ trưởng các ngành ở Trung ương, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tiến hành ngay công tác xử lý và kiểm tra vật tư tồn kho, ứ đọng, ở các đơn vị cơ sở (kể cả các đơn vị cơ sở kinh tế thuộc quốc phòng và nội vụ) để huy động đến mức cao nhất số vật tư tồn kho, ứ đọng đưa ra sử dụng nhằm hỗ trợ cho ba chương trình kinh tế, giải quyết một phần khó khăn trong tình hình vật tư tài chính mất cân đối hiện nay.

Đợt I của công tác này thực hiện từ tháng 5 đến ngày 15 tháng 12 năm 1987, từng quý sơ kết và báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 2. - Nguyên tắc xử lý vật tư tồn kho, ứ đọng và vượt định mức sử dụng:

- Đối tượng xử lý là các loại vật tư, thiết bị, phụ tùng (kể cả phế liệu) tồn kho, ứ đọng, chậm luân chuyển; vật tư dự trữ cho sản xuất vượt quá định mức sử dụng ở cơ sở, tài sản cố định chưa cần dùng, không cần dùng và chờ thanh lý; thiết bị toàn bộ chưa có nhu cầu xây dựng; vật tư, tài sản không rõ chủ quản lý.

- Phương thức xử lý là ưu tiên bán cho các cơ quan, đơn vị sử dụng phục vụ 3 chương trình kinh tế lớn và các công trình trọng điểm khác; sau đó bán cho người trực tiếp sản xuất có nhu cầu thuộc các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh, hợp tác xã; còn lại có thể bán cho kinh tế gia đình và kinh tế cá thể có đăng ký kinh doanh hợp lệ.

Đối với thiết bị nguyên dạng nếu không bán được thì thủ trưởng ngành ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu xem xét, xử lý kể cả tháo dỡ làm phế liệu bán cho các đơn vị sản xuất tái chế lại. Trường hợp các đơn vị sản xuất không tái chế được hoặc việc tái chế không có hiệu quả kinh tế thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xét có thể cho xuất khẩu (kể cả phế liệu kim loại).

- Giá bán theo giá thỏa thuận và người mua bằng vốn tự có của mình.

Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng vốn thu hồi do bán vật tư tồn đọng, trước hết mua từ nguồn nào phải trả cho nguồn đó để phát triển sản xuất, đầu tư chiều sâu.

- Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng đợt xử lý vật tư tồn kho, ứ đọng để thu lợi ích riêng và hưởng chênh lệch giá.

Phân cấp xử lý:

a) Vật tư, thiết bị, phụ tùng ứ đọng (kể cả phế liệu), tài sản cố định chưa cần dùng, không cần dùng và chờ thanh lý của xí nghiệp hoặc cơ quan nào thì do Giám đốc xí nghiệp và Thủ trưởng cơ quan lập phương án xử lý báo cáo cơ quan chủ quản cấp trên, sau 15 ngày cơ quan chủ quản cấp trên không trả lời thì Giám đốc xí nghiệp Thủ trưởng cơ quan quyết định xử lý.

b) Vật tư, thiết bị, phụ tùng ứ đọng chậm luân chuyển là sản phẩm của đơn vị sản xuất hoặc thuộc vốn kinh doanh của ngành vật tư thì danh mục mặt hàng thuộc cấp nào quản lý, cấp đó ra quyết định xử lý.

c) Vật tư dự trữ vượt quá định mức sử dụng cần thiết của những tháng cuối năm 1987 và đầu năm 1988 (quy định vật tư sản xuất trong nước dự trữ 2 tháng, vật tư nhập khẩu dự trữ 4 tháng cho năm 1988) ở đơn vị sử dụng thì Giám đốc có quyền quyết định bán lại cho các đơn vị có

nhu cầu sử dụng theo giá bán buôn vật tư (nếu là vật tư được phân phối theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước) hoặc theo giá thoả thuận (nếu là vật tư của cơ sở tự nhập hoặc liên doanh, liên kết mà có) và báo cáo với cấp trên trực tiếp của mình và ban xử lý và kiểm tra xử lý của Hội đồng Bộ trưởng. Nếu khi kiểm tra vẫn còn tồn đọng số vật tư dự trữ sản xuất vượt quá định mức sử dụng cần thiết của đơn vị thì Giám đốc chịu trách nhiệm trước cấp trên.

d) Vật tư, thiết bị, phụ tùng chuyên dùng để đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất chưa huy động trong kế hoạch 5 năm (1986-1990), nhưng sau đó sẽ huy động thì đưa vào kho cất giữ, bảo quản, Nhà nước cấp vốn đặc biệt để dự trữ (nếu mua bằng vốn ngân sách). Trường hợp cất giữ bảo quản không có hiệu quả hoặc sau năm 1990 cũng không sử dụng được thì thủ trưởng ngành ở Trung ương hoặc Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu ra quyết định xử lý để phục vụ sản xuất.

e) Đối với vật tư, thiết bị thuộc công trình thiết bị toàn bộ chưa xây dựng hoặc đình chỉ xây dựng trong kế hoạch 5 năm hoặc trước đây nhập về không phù hợp với nhiệm vụ của công trình thì ban xử lý và kiểm tra xử lý tồn kho của Hội đồng Bộ trưởng sẽ nghiên cứu từng trường hợp cụ thể và báo cáo Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng xem xét quyết định theo hướng như sau:

- Loại vật tư, thiết bị thông dụng thì bán cho các nhu cầu theo giá thoả thuận.
- Loại thiết bị chuyên dùng thì giao cho chủ quản đầu tư cất giữ bảo quản; Nhà nước cấp vốn đặc biệt để dự trữ. Nếu cất giữ bảo quản không có hiệu quả do lạc hậu về kỹ thuật thì được xử lý cho những công trình đang cần (xé lẻ thiết bị hoặc cả cụm thiết bị).

Điều 3. - Phương pháp tiến hành là căn cứ vào các chứng từ ghi chép ban đầu đặc biệt là thẻ kho, biên bản kiểm kê, các báo cáo kế toán và thống kê vật tư tồn kho, ứ đọng đến 0 giờ ngày 1 tháng 1 năm 1987 và các tài liệu nhập, xuất để xác định vật tư tồn kho, ứ đọng tại thời điểm kiểm tra. Kiểm tra đến đâu xử lý đến đó. Những vật tư cần cho ba chương trình cần được ưu tiên xử lý dứt điểm, khẩn trương, không nên qua nhiều cấp trung gian và ưu tiên cho trọng điểm.

Nơi nào làm kiểm kê không đạt yêu cầu hoặc không tiến hành kiểm kê thì nhất thiết phải tiến hành kiểm kê thực tế ở thời điểm kiểm tra và đúng phương pháp tính toán để xác định số lượng tồn kho ngày 1 tháng 1 năm 1987. Nơi nào báo cáo không đúng, không đủ tiêu chuẩn,